

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

/ Certificate of Analysis

Xuất bản / Ref.: PPT26s222301-V68FM9D Ngày / Date: 27/8/2026

Nơi / người gửi mẫu / Customer information

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG QUEEN DIAMOND DIOPHACO

Km18 Đại Lộ Thăng Long – Khu Công nghiệp Thạch thất - Quốc Oai, Xã Tây Phương, TP Hà Nội

Thông tin mẫu thử nghiệm / Sample information:

SP26s2223-01

Tên mẫu thử: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OMEGA 369 Q10
Số lô / LOT no.: 170826
Ngày sản xuất / Mfg.: 18/08/2026
Hạn sử dụng / Exp.: 18/08/2029
Nơi sản xuất / Mfr.: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG QUEEN DIAMOND DIOPHACO
Địa chỉ sản xuất: Km18 Đại Lộ Thăng Long – Khu Công nghiệp Thạch thất - Quốc Oai, Xã Tây Phương, TP Hà Nội
Ngày tiếp nhận: 22/08/2026
Ngày thử nghiệm: 22/08/2026 - 26/08/2026
Tình trạng mẫu lưu: Không có mẫu lưu
Mô tả: Mẫu thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng viên, đóng trong lọ nhựa, 60 viên/lọ, trên lọ dán thông tin mẫu

- Xem kết quả ở trang tiếp theo / See the test results on the following page -

Ghi chú / Note:

KPH: Không phát hiện / Not detected.
LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of detection.
LOQ: Giới hạn định lượng / Limit of quantification.
IRDOP: Chỉ tiêu được thực hiện tại IRDOP / Parameters conducted by IRDOP.
EX: Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Parameters conducted by subcontractors.
VS: Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 / Accredited per ISO/IEC 17025:2017.
TĐC: Chỉ tiêu được công nhận đánh giá sự phù hợp theo ND 107/2016/NĐ-CP / Accredited per Decree 107/2016/ND-CP.
Thông tin mẫu thử nghiệm do khách hàng cung cấp / Sample information provided by the customer.
Kết quả chỉ có giá trị với mẫu thử / The results are only valid for the tested sample(s).



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

/ Certificate of Analysis

Xuất bản / Ref.: PPT26s222301-V68FM9D Ngày / Date: 27/8/2026

STT / No.	Phép thử / Tests	Kết quả / Test result	Đơn vị / Unit	Phương pháp / Protocol	Phạm vi công nhận / Accreditation scope
1.	Omega-3	80,08	mg/ viên	HDPP388-KN (Ref:AOAC 2012.13, AOAC 2012.16, AOAC 2012.17, AOAC 2012.18)	IRDOP
2.	Omega-6	41,12	mg/ viên	HDPP388-KN (Ref: AOAC 2012.13, AOAC 2012.16, AOAC 2012.17, AOAC 2012.18)	IRDOP
3.	Omega-9	19,23	mg/ viên	HDPP388-KN (Ref:AOAC 2012.13, AOAC 2012.16, AOAC 2012.17, AOAC 2012.18)	IRDOP

TRƯỞNG PHÒNG KIỂM NGHIỆM
PHÒNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG / Quality Assurance Manager

Trần Thị Lan

